TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2026/HSST
Ngày 29 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH PHÚ THỌ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kim Linh Chi và ông Nguyễn Đức Thiện

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Linh Chi - Thư ký, Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Phú Thọ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Phú Thọ****, tham gia phiên tòa*: Bà Đỗ Thị Thanh Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2026/TLST-HS ngày 23/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/QĐXX - HS ngày 29/4/2026 và Quyết định hoãn phiên toà số: 26 /2026/QĐHPT ngày 14/5/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn P**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 26/5/2005; Nơi sinh: Tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 2, phường V, tỉnh Phú Thọ; Số CCCD: 025205011724; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Văn M, sinh năm 1965; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; Bố, mẹ hiện ở: Phường V, tỉnh Phú Thọ; Anh, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 3 chị em, bị cáo là con thứ ba;Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 10/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Văn P, hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Quang V**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/11/2004; Nơi sinh: Tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 5, xã P, tỉnh Phú Thọ; Số CCCD: 025204003496; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Quốc B, sinh năm 1978; Họ tên mẹ: Lê Thị K, sinh năm 1977; Bố, mẹ hiện ở: Xã P, tỉnh Phú Thọ; Anh, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 2 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 10/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Quang V, hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Cháu Nguyễn Thành C, sinh ngày 14/02/2009; Đại diện hợp pháp cho cháu C: Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1973; Đều có địa chỉ: Khu 6, xã H, tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 01 năm 2026, Tổ công tác Công an phường N, tỉnh Phú Thọ kiểm tra tại Cơ sở kinh doanh Bi-A "MONKEY", tại khu 6C, phường N, tỉnh Phú Thọ do anh Nguyễn Trung K, sinh năm 2007, địa chỉ: Tổ 67, khu 6B, phường N, tỉnh Phú Thọ làm chủ. Qua kiểm tra phát hiện 02 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật, Tổ công tác yêu cầu phối hợp làm việc, hai nam thanh niên khai họ tên là Nguyễn Văn P, sinh năm 2005, nơi cư trú: khu 2, phường V, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Quang V, sinh năm 2004, nơi cư trú: khu 5, xã P, tỉnh Phú Thọ. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Văn P tự giác lấy từ túi áo khoác bên trái đang mặc trên người 05 (năm) túi nilon, dạng túi zip màu trắng viền màu đỏ, bên trong các túi zip đều chứa nhiều sợi thực vật màu nâu vàng, P khai nhận đây là ma túy TOBACO của P và V cất giữ với mục đích để bán. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định đồng thời tạm giữ của Nguyễn Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 mini màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei: 353014117163307, gắn thẻ sim có số thuê bao 0966564247; tạm giữ của Nguyễn Quang V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, đã qua sử dụng, số Imei: 355417074794733, không gắn thẻ sim.

Sau đó, Tổ công tác đưa các đối tượng cùng vật chứng về Trụ sở để làm việc đồng thời thu mẫu nước tiểu của P và V để kiểm tra nhanh ma tuý bằng que test nước tiểu, kết quả: mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V âm tính với các chất ma tuý.

Ngày 08/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V. Quá trình khám xét, tại nơi ở của Nguyễn Văn P, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Tại nơi ở của Nguyễn Quang V, Cơ quan điều tra thu giữ 50 (năm mươi) chiếc túi nilon dạng túi zip có viền màu đỏ (bên trong không đựng gì) tại phòng ngủ của Nguyễn Quang V.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã Quyết định trưng cầu giám định đối với 05 (năm) túi nilon, dạng túi zip màu trắng viền màu đỏ, bên trong các túi zip đều chứa nhiều sợi thực vật màu nâu vàng thu giữ của Nguyễn Văn P và trưng cầu giám định chất ma tuý trong mẫu nước tiểu thu giữ của P và V.

Tại Bản Kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 09/01/2026 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận:

" Tìm thấy chất ma túy MDMB-4en-PINACA và MDMB-INACA trong mẫu thảo mộc khô màu nâu vàng trong 05 (năm) túi nilon gửi giám định; Tổng khối lượng mẫu: 4,291gam; Hàm lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA 0,53%; Khối lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu: 0,022gam.

Viện khoa học hình sự hiện chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy MDMB-INACA nên không xác định được hàm lượng, khối lượng chất ma túy này trong các mẫu gửi giám định."

Hoàn lại đối tượng giám định: 4,056 gam sợi thực vật. Toàn bộ đối tượng giám định hoàn lại sau giám định được cho vào trong 01 bì niêm phong số 151/KL-KTHS, tại các mép dán có các chữ ký ghi họ, tên Phan Thị Thu H, Lưu Đức T và các hình dấu tròn màu đỏ của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an.

Hiện nay MDMB-4en-PINACA là chất ma tuý nằm trong Danh mục IIB, số thứ tự 259, Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ.

Tại Bản Kết luận giám định số 152/KL-KTHS ngày 14/01/2026 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận:

" Không tìm thấy chất ma túy trong các mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Quang V, Nguyễn Văn P gửi giám định.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Không hoàn lại đối tượng giám định (mẫu đã phân tích hết)."

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V khai nhận nguồn gốc số ma tuý TOBACO bị thu giữ và diễn biến hành vi phạm tội như sau: Do bản thân có nhu cầu tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Văn P đã nảy sinh ý định mua ma túy TOBACO về để bán kiếm lời. Khoảng cuối tháng 12 năm 2025 (P không nhớ ngày), P sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 mini màu trắng, số Imei: 353014117163307, gắn thẻ sim có số thuê bao 0966.564247 để đăng nhập vào các trang mạng xã hội tìm hiểu về ma tuý TOBACO cũng như việc mua loại ma tuý này. P thấy có tài khoản mạng xã hội đăng bán ma túy TOBACO nên P trao đổi V cùng nhau góp tiền để đặt mua 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng) tiền ma túy TOBACO về để bán kiếm tiền tiêu xài, V đồng ý góp tiền mua ma tuý và thống nhất mỗi người góp 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) bằng tiền mặt.

Sau khi có tiền, P nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho người sử dụng tài khoản mạng xã hội đăng bán ma túy TOBACO trên để đặt mua, P yêu cầu người bán giao ma tuý TOBACO vào khoảng 19 giờ cùng ngày tại điểm dừng chờ xe buýt trên đường Hùng Vương cạnh khu vực cổng Chợ 5 tầng thuộc khu H, phường V, tỉnh Phú Thọ. Khoảng gần 19 giờ cùng ngày, P và V cùng nhau đi bộ đến điểm dừng chờ xe buýt nêu trên để nhận ma túy TOBACO. Tại đây, P và V gặp một người đàn ông không quen biết, đội mũ lưỡi trai bịt khẩu trang đưa cho P 01 túi nilon bên trong có 01 chiếc áo cộc tay màu đen không cổ, có túi áo. P và V kiểm tra bên trong túi của chiếc áo thấy có nhiều sợi thực vật màu nâu vàng, P biết đây là ma túy TOBACO nên P trả cho người này số tiền 2.800.000 đồng bằng tiền mặt. Sau khi người đàn ông bán ma tuý rời đi, P xoá toàn bộ thông tin liên quan đến tài khoản mạng xã hội của người đã bán ma tuý TOBACO cho mình rồi đổ toàn bộ số ma túy TOBACO ra túi nilon rồi vứt bỏ chiếc áo trên ở ven đường sau đó cùng V đi bộ đến hàng tạp hoá gần đó mua túi zip kích thước nhỏ với mục đích để chia nhỏ số ma tuý TOBACO cho tiện bán. Sau khi mua được túi, P và V đón xe buýt đi về nhà V tại khu 5, xã P, tỉnh Phú Thọ. Tại nhà của V, P và V vào phòng ngủ của V rồi cùng nhau lấy túi zip vừa mua được chia nhỏ số ma túy TOBACO được khoảng 30 túi rồi cất giấu ở trong phòng ngủ. Sau đó, P và V cùng lập tài khoản Messenger có tên "Mất Tích" tên đăng nhập "0966564247" mật khẩu: "@@@Tuyen1234", tài khoản này chỉ có P và V cùng quản lý và sử dụng với mục đích trao đổi với người có nhu cầu mua để bán ma túy TOBACO. Để tránh bị phát hiện, P cài đặt chế độ tự xóa tin nhắn trong vòng 24 giờ xem có ai mua ma túy để bán khoảng 14 giờ ngày 02/01/2026, P mang theo 08 túi nilon màu trắng dạng túi zip có viền màu đỏ chứa ma túy TOBACO cất trong túi áo và cùng V đi xe buýt xuống khu vực phường N, tỉnh Phú Thọ thì tài khoản Messenger mang tên “Mất tích” của P và V nhận được tin nhắn từ tài khoản "Tuan Anh" của Nguyễn Thành C, sinh năm: 2009, trú tại: xã H, tỉnh Phú Thọ là bạn quen từ trước của P hỏi mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền ma túy TOBACO. P đồng ý bán ma tuý TOBACO và gửi cho C số tài khoản ngân hàng của P mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong (TPBank) số 26052005888 mang tên NGUYEN VAN P và yêu cầu C chuyển khoản số tiền trên vào tài khoản. Sau khi P nhận được số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) từ tài khoản số 0862848438 mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MBBank) mang tên NGUYEN THANH C của C chuyển đến, P cùng V đi bộ đến khu vực gần nhà nghỉ Mai Linh thuộc khu 7, phường N, tỉnh Phú Thọ để tìm vị trí cất giấu ma túy. Khoảng 5 phút sau khi đó P, V và C chưa thống nhất vị trí giao ma túy cho nhau, C tiếp tục nhắn tin hỏi mua thêm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền ma túy TOBACO. P đồng ý bán và bảo C

tiếp tục chuyển tiền vào tài khoản nêu trên của P, C đồng ý và chuyển thêm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) từ tài khoản MB Bank số 0862848438 của C vào tài khoản ngân hàng TP Bank số 26052005888 của P. Khi P và V đi đến khu vực gần nhà nghỉ Mai Linh ở khu 7, phường N, tỉnh Phú Thọ thì P đưa cho V 03 (ba) túi Zip màu trắng viền màu đỏ, bên trong chứa nhiều sợi thực vật màu nâu vàng là ma tuý TOBACO, V cầm số ma tuý này và để ở bên dưới thùng xốp ở ven đường gần khu vực nhà nghỉ Mai Linh. Sau khi giấu ma túy xong, V dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, số Imei: 355417074794733 đã đăng nhập tài khoản "Mất Tích" rồi gửi ảnh chụp thể hiện vị trí cất giấu ma tuý cho C để C đến lấy rồi P và V rời đi. Số tiền 500.000 đồng có được từ việc bán ma túy TOBACO cho C, P và V đã cùng nhau tiêu xài hết. Ngày hôm sau P nghe tin C bị cơ quan Công an triệu tập làm việc, do lo sợ nên P đã xóa toàn bộ tin nhắn, thông tin liên lạc liên quan đến việc mua bán ma túy và bàn bạc với V đem toàn bộ số ma túy TOBACO còn lại đang cất giấu tại phòng ngủ của V đi vứt ở ngoài sông gần khu vực cầu Vĩnh Phú.

Đến ngày 07/01/2026, P thấy trong túi áo của mình còn 05 gói ma túy TOBACO còn lại từ ngày bán ma túy cho C quên chưa vứt nên P bàn với V mang số ma tuý trên đến khu vực phường N, tỉnh Phú Thọ xem có ai hỏi mua sẽ bán. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi P và V đang chơi Bi-a tại quán Bi-a MONKEY thuộc khu 6C, phường N, tỉnh Phú Thọ thì bị Công an phường N kiểm tra, phát hiện như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 16/CT-VKS-KV1 ngày 23 tháng 4 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 đối với các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V.

Xử phạt: Nguyễn Văn P từ 43 đến 45 tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt tạm giam 10/01/2026.

Xử phạt: Nguyễn Quang V từ 41 đến 43 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/01/2026.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo P và V.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong số: 151 /KL-KTHS của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an hoàn trả mẫu vật sau giám định bên trong có 4,056 gam sợi thực vật màu nâu vàng; 50 (năm mươi) chiếc túi nilon dạng túi zip có viền màu đỏ thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại nhà Nguyễn Quang V, đây là các túi nilon để P và V dùng chia nhỏ ma tuý TOBACO để bán và 01 số 0966564247 trong máy điện thoại của bị cáo P.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 mini màu trắng, số Imei: 353014117163307 của Nguyễn Văn P dùng để liên lạc hàng ngày và sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Thành C ngày 02/01/2026; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, số Imei: 355417074794733, bên trong không gắn sim điện thoại của Nguyễn Quang V dùng để liên lạc hàng ngày và sử dụng vào việc liên lạc để bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Thành C vào ngày 02/01/2026.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng) của Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V là tiền bán ma túy cho Nguyễn Thành C mà có, kỷ phần mỗi bị cáo nộp 250.000 đồng.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khai nhận phù hợp với lời khai của các bị cáo.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo ăn năn, rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nói dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không có gì oan sai. Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản sự việc, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cho thấy:

Do muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên các bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy để bán kiếm lời. Ngày 02/01/2026 tài khoản Messenger mang tên "Mất tích" của P và V nhận được tin nhắn từ tài khoản "Tuan Anh" của Nguyễn Thành C, hỏi mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền ma túy TOBACO. P đồng ý bán ma tuý TOBACO và gửi cho C số tài khoản ngân hàng của P mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong (TPBank) số 26052005888 mang tên NGUYEN VAN P và yêu cầu C chuyển khoản số tiền trên vào tài khoản. Sau khi P nhận được số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) từ tài khoản số 0862848438 mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MBBank) mang tên NGUYEN THANH C của C chuyển đến. Khoảng 5 phút sau C tiếp tục nhắn tin hỏi mua thêm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền ma túy TOBACO. P đồng ý bán và bảo C tiếp tục chuyển tiền vào tài khoản nêu trên của P, C đồng ý và chuyển thêm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) từ tài khoản MB Bank số 0862848438 của C vào tài khoản ngân hàng TP Bank số 26052005888 của P. Tổng số tiền P và V bán cho C là 500.000đồng. Quá trình mua bán P, V và C không thỏa thuận mua bán số lượng bao nhiêu ma túy cũng như không thỏa thuận địa điểm giao ma túy của lần mua bán mà thống nhất gửi vị trí địa điểm duy nhất một lần và quay lại video chỗ cất giấu ma túy để C đến lấy.

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/01/2026, tại khu vực gần Nhà nghỉ Mai Linh thuộc khu 7, phường N, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V đã có hành vi bán trái phép 03 túi nilon màu trắng dạng túi zip viền màu đỏ chứa sợi thực vật màu nâu vàng có tổng khối lượng 3,763 gam có chứa chất ma túy loại MDMB-4en-PINACA và MDMB-INACA cho Nguyễn Thành C với giá 500.000 đồng.

Khoảng 18h30 phút ngày 07/01/2026, tại cơ sở kinh doanh BI-A "MONKEY" thuộc khu 6C, phường N, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V có hành vi tàng trữ 05 túi nilon màu trắng dạng túi zip có viền màu đỏ chứa sợi thực vật màu nâu vàng có tổng khối lượng 4,291gam có chứa ma túy loại

MDMB-4en-PINACA và MDMB-INACA nhằm mục đích để bán thì bị Tổ công tác Công an phường N kiểm tra, phát hiện.

Như vậy, Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 với tổng khối lượng 8,054 gam sợi thực vật màu nâu vàng có chứa ma tuý MDMB-4en-PINACA và MDMB-INACA.

Do vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm."*

……..

[3]. Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về việc trao đổi chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy không những hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội

Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội có đủ tuổi có năng lực trách nhiệm hình sự để biết hành vi của mình là trái pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo P, V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét nhân thân, tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V đều là người thực hành, trong đó P có vai trò khởi xướng, chủ động tìm nguồn mua ma tuý, cùng V thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra

khỏi môi trường xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do các bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm, thì mới có thể cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Ngoài điện thoại bị thu giữ các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 (một) bì niêm phong số 151/KL-KTHS, tại các mép dán có các chữ ký ghi họ, tên Phan Thị Thu H, Lưu Đức T và các hình dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an bên trong có 4,056 gam sợi thực vật màu nâu vàng là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V, là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 50 (năm mươi) chiếc túi nilon dạng túi zip có viền màu đỏ thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại nhà Nguyễn Quang V, đây là các túi nilon để P và V dùng chia nhỏ ma tuý TOBACO để bán là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 mini màu trắng, số Imei: 353014117163307 của Nguyễn Văn P dùng để liên lạc hàng ngày và sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Thành C ngày 02/01/2026 cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, số Imei: 355417074794733, bên trong không gắn sim điện thoại của Nguyễn Quang V dùng để liên lạc hàng ngày và sử dụng vào việc liên lạc để bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Thành C vào ngày 02/01/2026 cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 sim số 0966.564.247 thu giữ của Nguyễn Văn P do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng) P và V bán ma túy cho Nguyễn Thành C mà có, số tiền này P và V đã tiêu sài hết, do vậy cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước của các bị cáo P và V số tiền trên. Kỷ phần mỗi bị cáo phải chịu 250.000đồng.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho P và V vào cuối tháng 12/2025 tại gần khu vực Chợ Năm tầng thuộc phường N, tỉnh Phú Thọ. P và V đều không quen biết người này, việc mua bán ma túy thông qua mạng xã hội và thanh toán bằng tiền mặt; P đã xoá toàn bộ các thông tin liên quan đến tài khoản mạng xã hội của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

- Đối với ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L là bố mẹ đẻ của Nguyễn Quang V, V sống cùng nhà với bố mẹ đẻ nhưng V có phòng riêng, việc P cùng V cất giấu ma tuý TOBACO trong phòng ngủ của V bố mẹ V đều không biết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý, xét thấy là phù hợp.

- Đối với anh Nguyễn Trung K là chủ quán Bi-a MONKEY, anh Kiên không biết việc P và V tàng trữ trái phép chất ma túy với mục để bán ở trong quán Bi-a nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý, xét thấy là phù hợp

- Đối với Nguyễn Thành C, sau khi mua được 03 túi ma túy của P và V, ngày 02/01/2026, C đã bán trái phép 01 túi ma túy cho Tạ Quốc V và tàng trữ 02 túi ma túy nhằm mục đích để bán. Ngày 05/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thành C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Ngày 04/02/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ ra Quyết định nhập vụ án hình sự số: 2123/QĐ-CSMT để nhập vụ án trên với vụ án " Nguyễn Thành C - sinh năm: 2009, nơi cư trú: khu 4, xã H, tỉnh Phú Thọ phạm tội *" Mua bán trái phép chất ma túy*" xảy ra ngày 02/01/2026 tại tổ 91B, khu 8, phường N, tỉnh Phú Thọ" theo Quyết định khởi tố vụ án số 10 ngày 05/01/2026 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ. Đến ngày 02/4/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ ra quyết định tách vụ án hình sự số: 4678/QĐ-CSMT để giải quyết vụ án độc lập vì Nguyễn Thành C là người chưa thành niên theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Luật tư pháp người chưa thành niên; điểm c khoản 1 Điều 9 Thông tư liên tịch số 12/2025/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 18/12/2025, xét thấy là phù hợp.

[6]. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V.

Căn cứ: khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 43 (Bốn mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2026.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang V 41 (Bốn mươi mốt) Tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2026.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo P và V.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì niêm phong số 151/KL-KTHS, tại các mép dán có các chữ ký ghi họ, tên Phan Thị Thu H, Lưu Đức T và các hình dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an bên trong có 4,056 gam sợi thực vật màu nâu vàng là vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V.

- Tịch thu tiêu huỷ 50 (năm mươi) chiếc túi nilon dạng túi zip có viền màu đỏ.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 sim số 0966.564.247 của Nguyễn Văn P.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 mini màu trắng, số Imei: 353014117163307 của Nguyễn Văn P.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, số Imei: 355417074794733 của Nguyễn Quang V.

- Truy thu để nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn P số tiền 250.000đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Truy thu để nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Quang V số tiền 250.000đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Vật chứng là đồ vật được Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Phú Thọ bàn giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, Phú Thọ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 8/5/2026.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Quang V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND KV 1, Phú Thọ;
- Phòng THADS KV 1, tỉnh Phú Thọ;
- CA phường N;
- Phòng HSNV CA tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường V;
- UBND xã P;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Cẩm Vân